

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 45/2022/HS-ST
Ngày 27/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường
Các hội thẩm nhân dân:
1- Ông Nguyễn Đức Thiệu
2- Bà Hà Thị Mơ
- Thư ký phiên Tòa: Bà Đinh Kiều Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phùng Bá H**, Giới tính: Nam.
- Sinh năm 1989
- Nơi sinh: Xã X, huyện Y Lập tỉnh Phú Thọ
- Nơi ĐKNKTT: Khu A xã X, huyện Y tỉnh Phú Thọ
- Nghề nghiệp: Lao động tự do
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ học vấn: Lớp 11/12
- Tôn giáo: Không
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ đảng, đoàn thể: Không
- Danh bản số: 101 do Công an huyện Yên Lập lập ngày 19 tháng 9 năm 2022.
- Con ông: Phùng Đức N, sinh năm 1959. Con bà: Nguyễn Thị H - sinh năm 1964, nay đều ở tại xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.
- Bị cáo chưa có, vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 11/01/2022 Công an huyện Yên Lập quyết định xử phạt hành chính (Phạt tiền 1.500.000đ) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, H chưa nộp phạt.

Nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2007/HSST ngày 30/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập xét xử đối với Phùng Bá H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 bộ luật Hình sự 1999, tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Hải đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Ngày 05/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Hải đã chấp hành xong ngày 08/7/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/9/2022 đến ngày 17/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Bá H: Ông Hoàng Quốc Việt, bà Phạm Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

- Bị hại:

- Chị Phùng Thị Hương T, sinh năm 1999 – Có mặt

Địa chỉ: Khu 5 xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Chị Phùng Thị H, sinh năm 1995 – Có mặt

Địa chỉ: Khu An Thọ xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Phùng Thị H, sinh năm 1984 - Có mặt.

Địa chỉ: Khu 5 xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 - Có mặt.

Địa chỉ: Khu An Thọ xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Anh Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1984 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu Đồng Vệ xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu Trung Tâm xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

- Người làm chứng: Bà Phùng Thị S, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu An Thọ xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 03/9/2022, Phùng Bá H đi bộ từ nhà Hải đến nhà bà Phùng Thị S ở khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, đến nơi H thấy chị Phùng Thị Hương T (là em họ của H) cũng đang chơi tại nhà bà S, ngồi chơi được một lúc H hỏi mượn điện thoại của chị T để gọi điện nhưng chị T không tin tưởng nên không đưa điện thoại cho H mượn mà bảo H đọc số điện thoại cho chị T bấm gọi và mở loa ngoài, chị T để điện thoại xuống mặt bàn cho H nghe và ngồi ngay bên cạnh (cách khoảng 60 cm đến 70 cm) để vừa trông con và vừa quản lý điện thoại, thấy vậy H nhanh chóng chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A95 và tẩu thoát ngay, chị T phát hiện ngay khi H dùng tay chiếm đoạt chiếc điện thoại nhưng do H tẩu thoát quá nhanh nên chị T không lấy lại được tài sản và H bỏ chạy, chị T tiếp tục đuổi theo nhưng do H chủ động bỏ chạy nên chị T không đuổi kịp H để lấy lại tài sản; Hải bán chiếc điện thoại

chiếm đoạt được của chị T cho anh Phạm Văn T ở khu Trung Tâm, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập được 2.200.000đ (*khi mua điện thoại của H, anh T không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có*), số tiền nay H đã chi tiêu các nhân hết. Ngày 06/9/2022 bà Nguyễn Thị H ở khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập (*là mẹ đẻ của H*) đã chuộc lại chiếc điện thoại trên và đã trả lại cho chị T.

Sau khi bị H chiếm đoạt tài sản ngày 14/9/2022 chị T đến đã trình báo sự việc với Công an xã Xuân An và Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ để giải quyết; Chị T đã giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu ghi ánh tím mà H chiếm đoạt của chị T ngày 03/9/2022 cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập.

Theo yêu cầu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập; Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Lập đã định giá chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A95 màu ghi ánh tím mà H cướp giật của chị T ngày 03/9/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 14 ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ đã kết luận: *01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu ghi ánh tím, số IMEI1 862823050947292, IMEI2 862823050947284 trị giá 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng)*. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Lập kết luận: *01 chiếc sim điện thoại dạng phôi sim trị giá 28.000 đồng (Hai mươi tám nghìn đồng)*. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt của chị Thom ngày 03/9/2022 là 4.228.000 đ (*Bốn triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng*).

Hành vi của Phùng Bá H ngày 03/9/2022 cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu ghi ánh tím kèm theo 01 sim điện thoại có trị giá 4.228.000 đồng của chị Phùng Thị Hương T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Ngày 16/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và quyết định khởi tố bị can đối với Phùng Bá H về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản như trên, Phùng Bá H còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ vào ngày 29/8/2022 như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, H đang ở nhà tại khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ thì chị Phùng Thị H (*là em gái của H*), ở cùng khu đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave, màu đen, BKS: 19Z1 – 4026 đến chơi; Chị H để xe ở cổng, giáp với sân bê tông (*đây là chiếc xe mô tô chị H mượn của chị gái là Phùng Thị H ở khu 5, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập*). H thấy chị H rút chìa khóa xe ra cất vào túi áo chống nắng đang mặc, sau đó đi vào nhà cởi áo chống nắng để tại ghế ở bàn uống nước (Phòng khách) rồi đi vào trong phòng ngủ ngồi nói chuyện với mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H. H không thấy chị H ở phòng khách, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô của chị H nên đã lấy chìa khóa trong túi áo chống nắng của chị H để tại ghế ở bàn uống nước (Phòng khách), đi ra vị trí xe, cắm chìa khóa vào ổ khóa, mở khóa điện dắt xe mô tô ra cổng, cách vị trí để xe mô tô khoảng 30 mét thì H nổ máy xe rồi điều khiển xe mô tô theo đường Quốc lộ 70B đi về hướng xã Lương Sơn. Hải điều khiển xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy, cầm đồ của anh Nguyễn Văn M ở khu Đồng Ve, xã Mỹ Lương, huyện

Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Đến nơi, H mở cốp xe mô tô ra thì thấy trong cốp xe có 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Phùng Thị H, chứng minh nhân dân mang tên Bùi Quang T và chứng minh nhân dân mang tên Phùng Thị H nên Hải lấy tên là Bùi Quang T, nói với anh M đây là xe của vợ H và bảo anh M cho cầm cố. Anh M đồng ý và nhận cầm cố chiếc xe mô tô trên của H với số tiền 3.000.000 đồng (*Anh M không biết đây là xe H trộm cắp mà có*). Số tiền 3.000.000đ sau đó H đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi chị Phùng Thị H phát hiện bị mất trộm chiếc xe mô tô đã đi tìm và biết được Hải trộm cắp và cầm cố tại cửa hàng sửa chữa xe máy của anh M và đã chuộc lại; Đến ngày 27/9/2022, chị H đã có đơn đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ để giải quyết và giao nộp lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 19Z1 – 4026 cùng đăng ký mô tô, xe máy cho cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Lập.

Theo yêu cầu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Lập định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 19Z1 - 4026 do Hải trộm cắp ngày 29/8/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Lập tỉnh Phú Thọ kết luận: *01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 19Z1-4026 trị giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).*

Hành vi của Phùng Bá H, ngày 29/8/2022 trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển kiểm soát 19Z1-4026 trị giá 5.000.000 đồng đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Ngày 30/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Lập đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phùng Bá H về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự, ngày 17/10/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập đã ra quyết định nhập vụ án hình sự, để nhập vụ án hình sự theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 36 ngày 30/9/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập với vụ án hình sự theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 33 ngày 16/9/2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập để điều tra theo thủ tục chung.

Vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu ghi ánh tím số IMEL 1 862823050947292, IMEL 2 86282305947284 mà chị Phùng Thị Hương T giao nộp; Quá trình điều tra đã chứng minh chiếc điện thoại thuộc sở hữu của chị Phùng Thị Hương T; Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lập đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho chị T.

- Đối với các vật chứng mà chị Phùng Thị H giao nộp gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: Wave, màu sơn: đen, BKS: 19Z1 – 4026, số khung: 12149Y029439, số máy HC121E1229436, xe đã cũ, qua sử dụng; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 004345, tên chủ xe Phùng Thị H, biển số đăng ký 19Z1 – 4026 do Công an huyện Yên Lập cấp ngày 03/11/2008; Quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của chị Phùng Thị H; Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lập đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký mô tô, xe máy cho chị H.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Phùng Thị Hương T đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu ghi ánh tím số IMEL 1 862823050947292, IMEL 2 862823050947284 và không đề nghị gì về bồi thường;

Chị Phùng Thị H đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: Wave, màu sơn: đen, BKS: 19Z1 – 4026, số khung: 12149Y029439, số máy HC121E1229436, xe đã cũ, qua sử dụng; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 004345, tên chủ xe Phùng Thị H, biển số đăng ký 19Z1 – 4026 do Công an huyện Yên Lập cấp ngày 03/11/2008, chị H không đề nghị gì về bồi thường.

- Bà Nguyễn Thị H đã trả cho anh Phạm Văn T số tiền 2.220.000 đồng để lấy lại điện thoại do H bán cho anh T, bà H không có yêu cầu gì đối với H.

- Chị Phùng Thị H đã trả cho anh Nguyễn Văn M số tiền 3.100.000 đồng để lấy lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 19Z1 – 4026 do H cầm cố cho anh M, chị H không có yêu cầu gì đối với H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập đã xác minh tài sản và nguồn thu nhập đối với bị cáo Phùng Bá H, kết quả: Bị cáo không có tài sản riêng, bị cáo không có việc làm nên không có thu nhập.

Ngoài ra bị cáo Phùng Bá H, anh Nguyễn Chính Na, ở xã Phượng Vũ, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ còn khai nhận cùng nhau có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Số ma túy đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng; Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan cho Công an huyện Yên Lập xử lý hành chính theo quy định.

Đối với anh Phạm Văn T (là người mua chiếc điện thoại OPPO A95 mà H cướp giật của chị Phùng Thị Hương T) và anh Nguyễn Văn M (là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19Z1-4026 mà Hải trộm cắp của chị Phùng Thị H), quá trình điều tra đã chứng minh, anh T và anh M không biết những tài sản này là do H thực hiện hành vi phạm tội mà có; Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T và anh M.

Tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản như đã nêu trên và bị cáo tỏ thái độ rất ân hận và ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật.

- Người bị hại:

+ Chị Phùng Thị Hương T, có mặt trình bày đã nhận đủ tài sản (01 điện thoại OPPO), nay không yêu cầu H phải thực hiện nghĩa vụ gì; Chị T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hải;

+ Chị Phùng Thị H có mặt trình bày không yêu cầu bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ gì; Chị H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H;

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

+ Chị Phùng Thị H có mặt trình bày đã nhận lại tài sản (01 xe mô tô) BKS: 19Z1 – 4026, 01 đăng ký mô tô tên chủ xe Phùng Thị H) nay không yêu cầu giải quyết gì về quyền lợi;

+ Bà Nguyễn Thị H có mặt trình bày không yêu cầu giải quyết gì về quyền lợi;

+ Anh Nguyễn Văn M, anh Phạm Văn T đều vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án có nội dung không yêu cầu giải quyết gì về quyền lợi.

- Người làm chứng: Bà Phùng Thị S có mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án có nội dung nhìn thấy sự việc H cướp giật chiếc điện thoại của chị T ngày 03/9/2022, ngoài ra bà S không biết thêm nội dung nào khác.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 41 ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 điều 171; Khoản 1 điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 và điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Bá H phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt bị cáo Phùng Bá H từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Phạt bị cáo Phùng Bá H từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Phùng Bá H phải chấp hành từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 14/9/2022

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H vì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có việc làm, không có thu nhập.

Về vật chứng và về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xác nhận: Chị Phùng Thị Hương T đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu ghi ánh tím; Chị Phùng Thị H đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe: Wave, màu sơn: đen, BKS: 19Z1 – 4026, xe đã cũ, qua sử dụng; 01 đăng ký mô tô, xe máy, tên chủ xe Phùng Thị H, biển số đăng ký 19Z1 – 4026.

Đối với số tiền 2.220.000 đồng bà Nguyễn Thị H đã trả cho anh Phạm Văn T để lấy lại điện thoại do H bán cho anh T (anh T đã nhận đủ tiền), bà Hạnh không có yêu cầu gì đối với Hải nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 3.100.000 đồng chị Phùng Thị H đã trả cho anh Nguyễn Văn M để lấy lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 19Z1 – 4026 do Hải cầm cố cho anh M (anh M đã nhận đủ tiền), chị H không có yêu cầu gì đối với H nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Bá H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa Bà Phạm Thị Thắm, ông Hoàng Quốc Việt trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo Phùng Bá H: Nhất trí ý kiến luận tội của Kiểm sát viên; Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội vì bị cáo H tuổi đời còn trẻ.

Bị cáo Phùng Bá H nhất trí ý kiến của người bào chữa, bị cáo không bổ sung thêm nội dung nào khác và không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo Phùng Bá H nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra: Quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can, quyết định nhập vụ án, Quyết định tạm giữ, tạm giam và các quyết định tố tụng khác, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; Quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người liên quan đến vụ án, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do bị cáo H muốn có tiền chi tiêu nhưng lại lười lao động nên H đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, Hải đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (là 01 xe mô tô trị giá 5.000.000đ) của chị H tại khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Khoảng 9 giờ ngày 03/9/2022, Hải đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản (là 01 điện thoại di động kèm theo 01 sim điện thoại có trị giá 4.228.000 đồng) của chị T tại nhà bà Phùng Thị S ở khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Hành vi trộm cắp nêu trên của H đã cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 của điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi cướp giật nêu trên của H đã cấu thành tội cướp giật tài sản quy định tại khoản 1 của điều 171 Bộ luật Hình sự.

Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với bị cáo Phùng Bá H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi đó đã gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tài sản của người khác, hành vi đó còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

[4] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo Phùng Bá H là người có nhân thân chưa tốt cụ thể là: Năm 2007 bị cáo H đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, bị phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, đã được xóa án tích; Năm 2015 bị cáo H phải thực hiện quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng, H đã chấp hành xong; H có 01 tiền sự năm 2022 bị Công an huyện Yên Lập xử phạt hành chính về hành tàng trữ trái phép chất ma túy, H chưa chấp hành, nhưng bị cáo H không lấy đó là bài học để sửa chữa bản thân mà lại vi phạm pháp luật, cụ thể là bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của

chị H và cướp giật tài sản của chị T nên bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lần phạm tội này bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự là bị cáo là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hải mà Kiểm sát viên, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý và trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với quy định của Pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội; Mức hình phạt mà Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo H về tội trộm cắp tài sản và về tội cướp giật tài sản là phù hợp được hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H là phù hợp được chấp nhận vì bị cáo không có tài sản, không có thu nhập;

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận vì:

- Chị T đã nhận lại đủ tài sản (01 điện thoại OPPO), nay không yêu cầu bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ nào khác nên cần xác nhận.

- Chị H đã nhận lại đủ tài sản (xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave, màu đen, BKS: 19Z1 – 4026), 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Phùng Thị Huyền, nay không yêu cầu bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ nào khác nên cần xác nhận.

- Chị Hà Phùng Thị H đã chi tiền chuộc lại chiếc xe mô tô do Hải trộm cắp đem cầm cố, nay chị H không yêu cầu Hải phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Anh M nhận cầm cố chiếc xe mô tô do H trộm cắp, chị H đã chuộc lại xe và trả đủ tiền cho anh M, nay anh M không yêu cầu giải quyết gì về quyền lợi nên cần xác nhận anh M đã nhận đủ tiền.

- Anh T, bà H: Anh T mua chiếc điện thoại do H cướp giật mà có, bà H là mẹ đẻ của H đã trả tiền cho anh T lấy lại điện thoại trả cho chị T, nay anh T không yêu cầu giải

quyết gì về quyền lợi nên cần xác nhận anh T đã nhận đủ tiền, còn bà H không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với anh Phạm Văn T mua chiếc điện thoại OPPO A95 do Hải cướp giật; Anh Nguyễn Văn M cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19Z1-4026 do H trộm cắp, nhưng anh T và anh M không biết những tài sản này là do H thực hiện hành vi phạm tội mà có; Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T và anh M là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 điều 171; Khoản 1 điều 173 điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 và điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Bá H phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt bị cáo Phùng Bá H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Phạt bị cáo Phùng Bá H 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Phùng Bá H phải chấp hành 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 14/9/2022.

2- Về trách nhiệm dân sự và về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xác nhận chị Phùng Thị Hương T đã nhận lại đủ tài sản (01 điện thoại OPPO)

- Xác nhận chị Phùng Thị H đã nhận lại đủ tài sản (xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave, màu đen, BKS: 19Z1 – 4026), 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Phùng Thị Huyền.

- Xác nhận anh Nguyễn Văn M đã nhận đủ số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

- Xác nhận anh Phạm Văn T đã nhận đủ số tiền 2.220.000đ (Hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phùng Bá H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại chị Phùng Thị Hà, chị Phùng Thị Hương Thơm; Người có quyền lợi liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Hạnh, chị Phùng Thị Huyền có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm; Người có quyền lợi liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn

Minh, anh Phạm Văn Thảo vắng mặt được quyền kháng lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Yên Lập;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Xuân Trường